

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHOÁ VI, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Cư trú ngày 11 tháng 7 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 58/BC-BPC ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành quy định mức thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh:

a. Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài vẫn còn quốc tịch Việt Nam trở về Việt Nam sinh sống khi thực hiện đăng ký cư trú với cơ quan Công an trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo quy định của pháp luật thì phải nộp lệ phí đăng ký cư trú theo quy định.

b. Không thu lệ phí đăng ký cư trú đối với các trường hợp sau đây:

- Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng), con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con dưới 18 tuổi của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; mẹ Việt Nam anh hùng; người cao tuổi; người khuyết tật; người có công với cách mạng; trẻ em; hộ nghèo; công dân thường trú tại huyện đảo; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn;

- Công dân dưới 18 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ và không nơi nương tựa;

- Đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà; hoặc đính chính thay đổi lại các nội dung thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú do lỗi của cơ quan đăng ký cư trú làm sai của công dân;

- Xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

2. Mức thu:

a) Đối với các phường trên địa bàn tỉnh:

- Đăng ký thường trú, tạm trú cả hộ hoặc một người nhưng không cấp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú: 10.000đ/lần cấp;

- Cấp mới, cấp lại, cấp đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú cho hộ gia đình, cho cá nhân: 10.000đ/lần cấp;

- Điều chỉnh những thay đổi trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (trừ những trường hợp đính chính lại địa chỉ do Nhà nước thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà; hoặc đính chính thay đổi lại các nội dung thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú do lỗi của cơ quan đăng ký cư trú làm sai của công dân; xóa tên trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú): 4.000đ/lần cấp;

- Gia hạn tạm trú: 4.000đ/lần cấp.

b) Đối với các xã, thị trấn còn lại: Áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu áp dụng đối với các phường trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thu, kê khai, nộp lệ phí đăng ký cư trú:

1. Lệ phí đăng ký cư trú được thu bằng tiền đồng Việt Nam.

2. Cơ quan thu lệ phí phải nộp 100% số tiền lệ phí đăng ký cư trú thu được vào ngân sách nhà nước.

3. Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế. Chậm nhất là ngày 20 tháng sau, cơ quan thu lệ phí phải gửi số tiền lệ phí đã thu của tháng trước vào ngân sách Nhà nước mở tại Kho bạc nhà nước.

4. Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai lệ phí theo hướng dẫn của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế.

5. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí cư trú do ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán của cơ quan thu theo chế độ, định mức chi ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thu lệ phí thực hiện các quy định của Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu lệ phí về đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Công an, Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTTr. HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TTTr. HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- TTTr. HĐND và UBND các xã, phường, thị trấn;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT-TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Linh